

Số: 1528/QĐ-BNN-VPĐP

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục các mô hình thí điểm thuộc Chương trình
mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025 (đợt 2)**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-BCĐTW-VPĐPNTM ngày 12/10/2022 của Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về việc Ban hành kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Thái Nguyên (Văn bản số 742/SNN-KHTC ngày 16/3/2023); Bắc Giang (Văn bản số 411/SNN-PTNT ngày 14/3/2023); Sơn La (Văn bản số 892/UBND-KT ngày 21/3/2023); Nghệ An (Văn bản số 1939/UBND-NN ngày 22/3/2023); Hà Tĩnh (Văn bản số 625/SNN-PTNT ngày 16/3/2023); Phú Yên (Văn bản số 559/SNN-PTNT ngày 17/3/2023); Tiền Giang (Văn bản số 988/BC-SNN&PTNT ngày 15/3/2023); Bến Tre (Văn bản số 1526/UBND-KT ngày 20/3/2023); Đắk Nông (Văn bản số 1440/UBND-NNTNMT ngày 27/3/2023); Quảng Bình (Văn bản số 495/UBND-KT ngày 23/3/2023); Bình Phước (Văn bản số 607/SNN-VP ngày 27/3/2023); Đắk Lắk (Văn bản số 2532/UBND-NNMT ngày 29/3/2023); Tuyên Quang (Văn bản số 1284/UBND-KT ngày 31/3/2023); Bình Thuận (Văn bản số 1128/UBND-KT ngày 05/4/2023); An Giang (Văn bản số 362/UBND-KTN ngày 06/4/2023); Cà Mau (Văn bản số

2362/UBND-NNTN ngày 06/4/2023); Quảng Nam (Văn bản số 2161/UBND-KTN ngày 11/4/2023);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các mô hình thí điểm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 (đợt 2), theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ vào danh mục các mô hình thí điểm thuộc Chương trình OCOP và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo lập dự án/kế hoạch xây dựng mô hình thí điểm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và tổ chức triển khai theo quy định, cụ thể:

a) Mục tiêu, nội dung của các mô hình thí điểm phải phù hợp với yêu cầu của mô hình thí điểm, mục tiêu và nội dung của Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nguồn vốn thực hiện mô hình, bao gồm: Vốn hỗ trợ từ Ngân sách trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (vốn đầu tư phát triển) được phân bổ cho địa phương; nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương và vốn huy động hợp pháp khác.

Dự án/kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, được gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương) để tổng hợp, theo dõi và phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có trong danh mục mô hình thí điểm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- UBND các tỉnh (theo danh mục mô hình thí điểm);
- Sở NNPTNT, VPĐP NTM các tỉnh (theo danh mục mô hình thí điểm);
- Lưu: VT, VPĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

Phụ lục
DANH MỤC MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM
GIAI ĐOẠN 2021-2025 (ĐỢT 2)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-VPĐP ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên mô hình	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Yêu cầu
1	Sản xuất các sản phẩm OCOP từ tre gần với phát triển vùng nguyên liệu, chế biến tre bền vững tại xã Nà Ót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Xã Nà Ót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	Mô hình thí điểm phát triển chuỗi giá trị sản phẩm OCOP gắn với vùng nguyên liệu địa phương, phát triển chế biến quy mô nhỏ và vừa (theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, ...)
2	Mô hình phát triển chuỗi giá trị sản phẩm OCOP chế biến từ thịt lợn đen bản địa gần với vùng chăn nuôi tập trung tại xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
3	Mô hình chế biến các sản phẩm OCOP từ lạc gần với vùng nguyên liệu có chứng nhận và truy xuất nguồn gốc tại xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
4	Phát triển sản phẩm OCOP từ đảng sâm gần với phát triển nguồn nguyên liệu hợp chuẩn và bền vững tại huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam	Huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
5	Phát triển sản phẩm OCOP cà phê chất lượng cao, cà phê đặc sản gần với vùng nguyên liệu theo hướng sinh thái bền vững tại huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	Huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	

TT	Tên mô hình	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Yêu cầu
6	Phát triển sản phẩm OCOP chế biến từ chuỗi gắn với vùng nguyên liệu hữu cơ tại xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau	Xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
7	Xây dựng chuỗi liên kết các sản phẩm OCOP từ những hươu gắn với phát triển cộng đồng trong quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học tại xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
8	Xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng cao và đầu tư công nghệ sơ chế, chế biến trái thanh long nhằm gia tăng giá trị sản phẩm OCOP tại xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	Xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	Mô hình phát triển chuỗi sản phẩm OCOP xanh gắn với mục tiêu phát triển cộng đồng trong quản lý tài nguyên và bảo tồn đa dạng sinh học
9	Phát triển sản phẩm OCOP chế biến hạt điều và sầu riêng gắn với vai trò của cộng đồng trong quản lý tài nguyên và bảo tồn đa dạng sinh học tại xã Đắc Nhau, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	Xã Đắc Nhau, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	
10	Phát triển sản phẩm OCOP về dịch vụ du lịch gắn với nâng cao vai trò tổ chức và quản lý cộng đồng trên địa bàn xã La Bàng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Xã La Bàng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	Mô hình phát triển sản phẩm OCOP về dịch vụ du lịch gắn với nâng cao vai trò tổ chức và quản lý cộng đồng
11	Mô hình phát triển các sản phẩm OCOP gắn với dịch vụ, du lịch tâm linh sinh thái Núi Dành và du lịch sinh thái ven sông Thương tại xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	2023-2025	Vốn Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	